

Số: 13/2025/QĐST-HNGĐ

B, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2025/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025, giữa: nguyên đơn – chị Mùa Thị T; Sinh năm 2003; Địa chỉ: Bản T1, xã T, huyện B, tỉnh Sơn La và bị đơn – anh Thào A C; Sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản T2, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016, Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mùa Thị T và anh Thào A C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Mùa Thị T và anh Thào A C thống nhất thỏa thuận: Giao hai cháu Thào Thị H, sinh ngày 04/01/2020 và cháu có tên dự kiến khai sinh là Thào Bách T1, sinh ngày 23/8/2023 cho chị Mùa Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả

năng lao động. Anh Thào A C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án.

- *Về vay nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Mùa Thị T và anh Thào A C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THA huyện B;
- UBND xã Phiêng Ban;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Huyền Trang